**Phần một**

**Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**A. MỤc đích**

Nhằm giới thiệu cho cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị biết và nắm chắc các quy tắc bảo đảm an toàn trong huấn luyện, kiểm tra kỹ thuật chiến đấu bộ binh làm cơ sở cho học tập, công tác, sinh hoạt, thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị.

**B. Yêu cẦu**

- Nắm chắc các quy tắc bảo đảm an toàn trong huấn luyện.

- Chuẩn bị chu đáo, đầy đủ, đúng thời gian quy định.

- Chấp hành tốt các quy định bảo đảm an toàn tuyệt đối.

- Vận dụng nghiêm túc trong thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị.

**II. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

1. Quy tắc bảo đảm an toàn trong huấn luyện, kiểm tra.

**III. THỜI GIAN**

**1. Thời gian chuẩn bị huấn luyện**

- Thời gian thông qua giáo án: Ngày….tháng …..năm 2024.

- Thời gian thục luyện giáo án: Ngày….tháng …..năm 2024.

- Thời gian bồi dưỡng cán bộ: Ngày….tháng …..năm 2024.

- Thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị, bãi tập: Ngày….tháng …..năm 2024.

**2. Thời gian thực hành huấn luyện**

- Thời gian huấn luyện: 01 giờ 30 phút.

- Thời gian lên lớp: 30 phút.

- Thời ôn luyện: 45 phút.

- Thời gian kiểm tra kết thúc huấn luyện: 15 phút.

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Lên lớp theo đội hình lớp học do Đại đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

- Ôn tập thảo luận theo lớp học do trợ Đại đội trưởng duy trì.

**2. Phương pháp**

- Người dạy: Kết hợp giảng giải, phân tích với liên hệ thực tiễn làm từng nội dung.

- Người học: Nghe, ghi chép nội dung của bài.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện**

- Chuẩn bị giáo án, tài liệu “Quy tắc bảo đảm an toàn trong huấn luyệncấp chiến thuật, chiến dịch, trinh sát đặc nhiệm, cứu hộ cứu nạn, bộ đội biên phòng” NXBQĐND năm 2012.

**2. Phân đội**

- Vở, bút ghi chép bài.

- Băng cờ biển tuyến VKTB.

**Phần hai**

**THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kí tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**\* Quy tẮc bẢo đẢm an toàn trong huẤn luyỆn, kiỂm tra KỸ THUẬT CHIẾN ĐẤU BỘ BINH**

**Mục một**

**ĐẢM AN TOÀN TRONG HUẤN LUYỆN BẮN SÚNG**

**Điều 9. Quy định thao trường huấn luyện**

Huấn luyện bắn súng bộ binh phải được tiến hành ở thao trường kỹ thuật chiến đấu bộ binh hoặc ở khu vực thao trường do đơn vị chuẩn bị; không huấn luyện trên đường giao thông, không hướng súng vào nơi đông người.

**Điều 15. Nghiêm cấm**

1. Bắn các loại súng bộ binh qua đầu bộ đội.

2. Dùng người cầm bia để ẩn hiện, vận động mục tiêu cho đơn vị tập bắn.

3. Ngắm hoặc chĩa súng trực tiếp vào người, vào hai bên sườn và ngược về phía sau trường bắn.

4. Người dẫn bắn ngồi, đi bên phải người bắn.

5. Để súng đã lắp đạn, đạn đã lắp ngòi nổ mà không có người quản lý.

6. Dùng thiết bị tia laze chiếu vào mặt người khác.

7. Bắn mục tiêu trên mặt nước khi khoảng cách giữa tàu kéo mục tiêu vận động và mục tiêu nhỏ hơn 200m, góc kẹp giữa hướng bắn và hướng vận động của tàu kéo mục tiêu nhỏ hơn 45 độ.

8. Bắn khi trên đài chỉ huy, trên nóc hầm ẩn nấp của người phục vụ còn cắm cờ vàng hoặc đèn màu vàng khi bắn ban đêm.

9. Người báo kết quả, người phục vụ lên khỏi hầm khi chưa có lệnh của người chỉ huy hoặc ký, tí hiệu an toàn.

10. Khi bắn trên xe bộ binh cơ giới: lắp đạn và tháo đạn súng tiểu liên AK, súng PKMS trong xe khi chưa lắp súng vào đúng vị trí ở các lỗ bắn qua thành xe.

11. Dùng các loại đạn thật để bắn làm tín hiệu thay hiệu lệnh.

12. Dùng đạn thật làm mẫu trong huấn luyện binh khí, động tác bắn.

13. Dùng súng để đùa nghịch trong huấn luyện, kiểm tra.

14. Sử dụng súng diệt tăng B40 bằng vai trái.

**Mục hai**

**BẢO ĐẢM AN TOÀN TRONG HUẤN LUYỆN LỰU ĐẠN**

**Điều 16. Quy định thao trường, vật chất huấn luyện**

1. Huấn luyện lựu đạn được tiến hành ở thao trường kỹ thuật chiến đấu bộ binh hoặc ở khu vực thao trường do đơn vị chuẩn bị, khi luyện tập không ảnh hưởng đến các nội dung huấn luyện khác.

2. Lựu đạn dùng để huấn luyện là lựu đạn chuyên dùng có hình dáng, kích thước trọng lượng như lựu đạn thật.

3. Thao trường kiểm tra ném lựu đạn thật phải tiến hành ở một khu vực trong trường bắn chuyên dùng. Khoảng cách an toàn của người, gia súc và các phương tiện ở ngoài cộng sự đối với từng loại lựu đạn như sau:

a) Lựu đạn sát thương: 200m.

b) Lựu đạn huấn luyện nổ nhiều lần: 30m.

4. Khoảng cách giữa các vị trí phát lựu đạn, vị trí xuất phát và vị trí ném ít nhất: 50m. Các vị trí phải ở trong công sự, hầm ẩn nấp bảo đả an toàn. Vị trí người dẫn ném và người ném phải ở phía sau khối chắn cao từ 1,2 đến 1,4m, dày 1m, dài 3m. Phía sau, hai bên vị trí ném 1m có 3 hố sâu 1,4m, rộng 1,2m đào theo kiểu hầm ếch.

5. Vị trí người quan sát kết quả ném phải ở dưới hầm có nắp dày ít nhất là 0,50m, có 2 lớp kính ở lỗ quan sát kết qua và nằm chếch về một bên hướng ném, cách mục tiêu ít nhất là 30m.

**Điều 22. Nghiêm cấm**

1. Dùng lựu đạn thật để làm mô hình, học cụ huấn luyện.

2. Sử dụng lựu đạn khi chưa có biên bản kiểm nghiệm của cơ quan kỹ thuật.

3. Ném lựu đạn ngược lại vị trí người ném khi thu gom trong huấn luyện.

**Mục ba**

**BẢO ĐẢM AN TOÀN TRONG HUẤN LUYỆN THUỐC NỔ**

**Điều 23. Quy định thao trường, vật chất huấn luyện**

1. Huấn luyện thuốc nổ thật phải tiến hành ở một địa điểm trong khu vực thao trường huấn luyện kỹ thuật bộ binh hoặc ở khu vực thao trường do đơn vị chuẩn bị. Xung quanh vị trí đánh thuốc nổ trong vòng bán kính nguy hiểm không có người, gia súc và các phương tiện.

2. Vật chất phục vụ cho huấn luyện như: thuốc nổ, kíp, nụ xùy, dây cháy chậm, kìm bóp kíp, phải là vật chuyên dùng, những vật chất khác phục vụ huấn luyện phải đầy đủ.

**Điều 31. Nghiêm cấm**

1. Tập trung đông người ở trạm cấp phát, nơi chắp nối đồ dùng gây nổ, nơi gói buộc và bố trí lượng nổ.

2. Để kíp trong túi áo, túi quần; dùng răng bóp kíp thay cho kìm.

3. Sử dụng thuốc nổ và đồ dùng gây nổ khi chưa có biên bản kiểm nghiệm của cơ quan kỹ thuật.

4. Dùng lại dây cháy chậm, kíp và ngòi nổ đã đốt mà không cháy hoặc không nổ.

5. Dùng các vật gây cháy khác thay cho nụ xùy.

6. Đánh lượng nổ khi chưa có lênh và không ngừng đánh các lượng nổ ngay khi thấy không an toàn cho người, gia súc, các phương tiện kỹ thuật và các vật kiến trúc khác.

7. Giật, căng dây trục khi đang có người nối dây nhánh vào dây trục hoặc đang kiểm tra sau khi đã liên kết xong.

8. Cầm lượng nổ trên tay gây nổ để tạo giả tình huống.

9. Tra lắp gói buộc lượng nổ tạo giả ở một vị trí khác xong vận chuyển đến khu vực để bố trí tạo giả.

**Phần ba**

**KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

- Quy tắc bảo đảm an toàn trong huấn luyện, kiểm tra.

- Bồi dưỡng cán bộ chỉ huy, dẫn bắn, lựu đạn, thuốc nổ, các lực lượng phục vụ và đơn vị kiểm tra.

**2. Phương pháp**

- Đại đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời và thực hiện động tác theo nội dung câu hỏi. Nhận xét kết luận.

**3. Thời gian**

- 30 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

**1. Điểm mạnh**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất mang theo.

……………………………………………………………………………….....…………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………….…

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

……………………………………………………………………………….....…………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………….…

**2. Hạn chế**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất mang theo

……………………………………………………………………………….....…………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………….…

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

……………………………………………………………………………….....…………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………….…

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

……………………………………………………………………………….....…………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………….…